

Số: 4565 /2016/TĐT-VB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 10 năm 2016

V/v Thông báo cấp học bổng
đào tạo bậc thạc sĩ và tiến sĩ

KÍNH GỬI: BỘ GIÁO DỤC THÁI LAN

Trường đại học Tôn Đức Thắng xin gửi đến quý lãnh đạo Bộ Giáo dục Thái Lan lời chào trân trọng!

Nhằm tạo điều kiện hỗ trợ và khuyến khích cán bộ, viên chức và học sinh Thái Lan đến học tại Trường trong năm 2016, tăng cường quan hệ hợp tác giữa 2 nước cũng như góp phần đào tạo nhân lực cho nước bạn, Trường đại học Tôn Đức Thắng xin thông báo đến Bộ Giáo dục Thái Lan về chương trình học bổng bậc thạc sĩ và tiến sĩ của Trường trong **từ nay đến tháng 12/2016 như sau:**

1. Học bổng bậc thạc sĩ:

Nhà trường quyết định **cấp 10 suất học bổng toàn phần** (bao gồm toàn bộ tiền học phí và phí ký túc xá) cho cán bộ, viên chức, nhân dân đã tốt nghiệp đại học, theo học **bậc thạc sĩ** ở các ngành học theo danh sách đính kèm với các thông tin sau:

- a. *Chương trình đào tạo:* **3 năm** (gồm 1 năm học tiếng Việt và 2 năm học chương trình bậc cao học chính khóa);
- b. *Điều kiện:* người đã tốt nghiệp đại học loại **khá trở lên**;
- c. *Hình thức cấp học bổng:* người học được cấp học bổng năm thứ nhất nếu đạt được điều kiện trên; kết quả học tập năm thứ nhất **từ loại khá trở lên** sẽ được cấp tiếp học bổng năm thứ hai và cứ thế tiếp tục. Người học đạt điều kiện trên và đã có trình độ tiếng Việt tương đương B sẽ được cấp học bổng học trực tiếp vào năm thứ nhất chương trình chính khóa bậc cao học;
- d. *Ghi chú:* *Người học đã có trình độ tiếng Anh nhất định sẽ được điểm ưu tiên.*
- e. **Thời gian nhận hồ sơ:**

- **Đối với ứng viên đã biết tiếng Việt hoặc đã tốt nghiệp đại học chương trình được giảng dạy bằng tiếng Việt:**
 - Thời gian nhận hồ sơ: Từ **10/10/2016** đến **30/11/2016**;
 - Thời gian nhập học: Tháng **12/2016**.
- **Đối với ứng viên chưa biết tiếng Việt:**

Ứng viên đủ điều kiện được chọn sẽ học dự bị tiếng Việt 01 năm tại Trung tâm Việt Nam học và tiếng Việt cho người nước ngoài của Trường đại học Tôn Đức Thắng bằng học bổng toàn phần. Sau khi hoàn thành chương trình tiếng Việt, căn cứ kết quả học tiếng Việt, sẽ được **cấp học bổng toàn phần để học năm thứ nhất chương trình thạc sĩ.**

- Thời gian nhận hồ sơ đối với ứng viên phải học 1 năm tiếng Việt: Từ **15/10/2016** đến **30/11/2016**;
- Thời gian nhập học tiếng Việt: **12/2016**.

2. Học bổng bậc tiến sĩ (chương trình đào tạo bằng tiếng Việt)

Nhà trường quyết định **cấp 05 suất học bổng toàn phần** (bao gồm toàn bộ tiền học phí và phí ký túc xá) cho cán bộ, viên chức, nhân dân đã tốt nghiệp Thạc sĩ, theo học **bậc tiến sĩ** ở các ngành học theo danh sách đính kèm với các thông tin sau:

- a. *Chương trình đào tạo: 4 năm* (gồm 1 năm học tiếng Việt và 03 năm học chương trình bậc tiến sĩ chính khóa);
- b. *Điều kiện: người đã tốt nghiệp Thạc sĩ loại khá trở lên;*
- c. *Hình thức cấp học bổng: người học được cấp học bổng năm thứ nhất nếu đạt được điều kiện trên; kết quả học tập năm thứ nhất từ loại khá trở lên sẽ được cấp tiếp học bổng năm thứ hai và cứ thế tiếp tục. Người học đạt điều kiện trên và đã có trình độ tiếng Việt tương đương B, sẽ được cấp học bổng học trực tiếp vào năm thứ nhất chương trình chính khóa bậc tiến sĩ;*
- d. Ghi chú: *Người học đã có trình độ tiếng Anh nhất định sẽ được điểm ưu tiên.*
- e. Yêu cầu chuẩn đầu ra:
 - Đối với khối ngành Kỹ thuật: có ít nhất **01** công bố quốc tế trên tạp chí thuộc danh mục ISI - tác giả chính (đúng tên Nhà trường theo qui định hiện hành)
 - Đối với khối ngành Kinh tế: có ít nhất **01** bài báo SCOPUS – tác giả chính (đúng tên Nhà trường theo qui định hiện hành)

f. Thời gian nhận hồ sơ:

- **Đối với ứng viên đã biết tiếng Việt hoặc đã tốt nghiệp đại học, thạc sĩ chương trình được giảng dạy bằng tiếng Việt:**
 - Thời gian nhận hồ sơ: Từ **10/10/2016** đến **30/11/2016**;
 - Thời gian nhập học: Tháng **12/2016**.

- Đối với ứng viên chưa biết tiếng Việt:

Ứng viên đủ điều kiện được chọn sẽ học dự bị tiếng Việt 01 năm tại Trung tâm Việt Nam học và tiếng Việt cho người nước ngoài của Trường đại học Tôn Đức Thắng bằng học bổng toàn phần. Sau khi hoàn thành chương trình tiếng Việt, căn cứ kết quả học tiếng Việt, sẽ được **cấp học bổng toàn phần để học năm thứ nhất chương trình tiến sĩ.**

- Thời gian nhận hồ sơ đối với ứng viên phải học 1 năm tiếng Việt: Từ **15/10/2016** đến **30/11/2016**;
- Thời gian nhập học tiếng Việt: **12/2016**.

3. Học bổng bậc Tiến sĩ (chương trình đào tạo bằng tiếng Anh)

Nhà trường quyết định **cấp 05 suất học bổng** cho cán bộ, viên chức, nhân dân đã tốt nghiệp thạc sĩ, theo học **bậc tiến sĩ** ở các ngành học theo danh sách đính kèm với các thông tin sau:

- a. *Chương trình đào tạo*: từ **3 đến 4 năm** tùy theo ngành lựa chọn;
- b. *Điều kiện*: người đã tốt nghiệp Thạc sĩ loại **khá trở lên**; có trình độ IELTS 6.0 trở lên hoặc tốt nghiệp đại học hoặc sau đại học bởi chương trình giảng dạy bằng tiếng Anh.
- c. *Các mức cấp học bổng và yêu cầu đối với người nhận học bổng*:
- Học bổng toàn phần: 100% học phí toàn khóa đào tạo tiến sĩ. **Yêu cầu**: có **02** bài ISI hạng 01, tác giả chính (đứng tên Nhà trường theo qui định hiện hành).
 - Học bổng bán phần: 50% học phí toàn khóa đào tạo tiến sĩ. **Yêu cầu**: có **01** bài ISI hạng 01; hoặc **01** bài ISI hạng 02 cộng thêm **01** bài SCOPUS; hoặc 03 bài SCOPUS, tác giả chính (đứng tên Nhà trường theo qui định hiện hành).
 - Học bổng một phần: 25% học phí toàn khóa đào tạo tiến sĩ. **Yêu cầu**: có **01** bài SCOPUS, tác giả chính cùng với **01** bài ISI tác giả phụ (đứng tên Nhà trường theo qui định hiện hành).
- d. *Thời gian nhận hồ sơ*:
- Thời gian nhận hồ sơ: Từ **10/10/2016** đến **30/11/2016**;
 - Thời gian nhập học: Tháng **12/2016**.

Trên đây là những thông tin về chính sách học bổng thạc sĩ và tiến sĩ dành cho cán bộ, viên chức và sinh viên Thái Lan của Trường đại học Tôn Đức Thắng. Mọi thông tin chi tiết xin liên hệ chi tiết với Viện hợp tác, nghiên cứu và đào tạo quốc tế (INCRETI) - Trường đại học Tôn Đức Thắng qua địa chỉ:

TS. Trần Trọng Đạo, Viện trưởng INCRETI;
Email: trantrongdao@tdt.edu.vn;
Điện thoại: +84 8 377 55 045.

Kính đề nghị Bộ Giáo dục Thái Lan hỗ trợ trong việc chuyển thông tin đến các Sở giáo dục và đào tạo các địa phương tại Thái Lan, các Trường đại học, cao đẳng và phổ thông trung học, các cơ quan nhà nước và các ứng viên tiềm năng để ứng viên kịp đăng ký học theo thời gian nói trên.

Xin gửi đến Quý lãnh đạo lời cảm ơn chân thành và lời chúc sức khỏe.

Trân trọng. ✓

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu INCRETI, TCHC.

HIỆU TRƯỞNG

GS. LÊ VINH DANH

DANH MỤC NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ, TIẾN SĨ

NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ (BẰNG TIẾNG VIỆT)
1. Quản trị kinh doanh
2. Kế toán
3. Tài chính – Ngân hàng
4. Toán ứng dụng
5. Khoa học máy tính
6. Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa
7. Kỹ thuật hóa học
8. Kỹ thuật môi trường
9. Kỹ thuật xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp
10. Bảo hộ lao động
11. Xã hội học
NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ (BẰNG TIẾNG VIỆT)
1. Quản trị kinh doanh
2. Kỹ thuật xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp
NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ (BẰNG TIẾNG ANH)
1. Công nghệ tin học (Khoa học máy tính)
2. Công nghệ viễn thông
3. Toán tính và toán ứng dụng
4. Máy và thiết bị điện
5. Kỹ thuật năng lượng điện
6. Điện tử
7. Điều khiển học kỹ thuật
8. Lý thuyết kết cấu
9. Quản trị và kinh tế
10. Tài chính.

Dán ảnh cỡ
4x6

Attach your
photo size 4x6

**PHIẾU ĐĂNG KÝ
DÀNH CHO NGƯỜI NƯỚC NGOÀI HỌC TẬP TẠI VIỆT NAM
APPLICATION FORM
FOR INTERNATIONAL APPLICANTS TO STUDY IN VIETNAM**

*Hãy điền đầy đủ thông tin vào chỗ trống hoặc đánh dấu (✓) vào các ô tương ứng. Viết họ tên bằng chữ in hoa. Please fill in the blanks or tick (✓) appropriate boxes. Write your full name in **BLOCK** letters.*

1	Họ/Family name	Tên đệm/Middle name	Tên/First name
2	Ngày sinh/Date of birth:	Ngày/Day. tháng/month năm/year.	
3	Giới tính/Gender:	<input type="checkbox"/> Nam/Male	<input type="checkbox"/> Nữ/Female
4	Nơi sinh/Place of birth:	Thành phố/City. Nước/Country.	
5	Quốc tịch/Nationality:	
6	Nghề nghiệp/Occupation:	
7	Tôn giáo/Religion:	
8	Hộ chiếu/Passport:	Số/Number	Nơi cấp/Place of issue
		Ngày cấp/Date of issue	Ngày hết hạn/Expiry date
9	Tình trạng hôn nhân/ Marital status:	<input type="checkbox"/> Độc thân/Single <input type="checkbox"/> Đã kết hôn/Married <input type="checkbox"/> Ly dị/Divorced	
10	Tiếng mẹ đẻ/Native language:	
11	Địa chỉ liên hệ trong nước/ Home country contact address:	
12	Điện thoại nhà riêng trong nước/Home phone number in your home country:	
13	Người liên hệ khi cần báo tin ở trong nước/Contact person in your home country in case of emergency:		
	Họ tên/Full name		Quan hệ/Relationship
	Địa chỉ nơi ở/Residential address		Nơi làm việc/Place of work
	Điện thoại/Phone number		Email

14	Quá trình học tập/Educational background:			
	Năm học Academic year	Cơ sở đào tạo Institution	Ngành học Field of Study	Văn bằng, chứng chỉ Qualifications

15	Quá trình công tác/Employment record:			
	15.1 Cơ quan công tác/Employer:		
	Thời gian công tác/Time of employment:		Từ/From: tháng/month. năm/year. Đến/To: tháng/month. năm/year.	
	Vị trí công tác/Job Title:		
	Mô tả công việc/Job Description:		
	15.2 Cơ quan công tác/Employer:		
	Thời gian công tác/Time of employment:		Từ/From: tháng/month. năm/year. Đến/To: tháng/month. năm/year.	
	Vị trí công tác/Job Title:		
	Mô tả công việc/Job Description:		
16	Tự đánh giá trình độ tiếng Việt/Self assessed Vietnamese language proficiency:			
	<input type="checkbox"/> Không biết tiếng Việt/Zero Vietnamese proficiency <input type="checkbox"/> Biết tiếng Việt /Some Vietnamese Proficiency Chọn trình độ tương ứng ở cột bên cạnh/Tick appropriate box in the next column:		<input type="checkbox"/> Sơ cấp/Elementary <input type="checkbox"/> Trung cấp/Intermediate <input type="checkbox"/> Cao cấp/Advanced	
	Nếu bạn đã học ở Việt Nam bằng tiếng Việt, hãy điền các thông tin dưới đây/If you have studied in Vietnam in Vietnamese, complete all following required information:			
	Tên các trường đã học/Names of institutions attended:		
	Tổng thời gian đã học/Total length of study:	 giờ/hours tháng/months năm/years	
	Giấy chứng nhận trình độ tiếng Việt/Certificate of Vietnamese language proficiency:		<input type="checkbox"/> Không/No <input type="checkbox"/> Có/Yes Trình độ/Level:	
Loại văn bằng tốt nghiệp đã được cấp/Types of qualifications awarded:		<input type="checkbox"/> THPT/High school <input type="checkbox"/> Cao đẳng/College <input type="checkbox"/> Đại học/Bachelor <input type="checkbox"/> Thạc sĩ/Master <input type="checkbox"/> Tiến sĩ/Doctor		
17	Trình độ tiếng Anh/English Language Proficiency:			
	<input type="checkbox"/> Không biết tiếng Anh/Zero English proficiency <input type="checkbox"/> Biết tiếng Anh/Some English Proficiency Chọn trình độ tương ứng ở cột bên cạnh/Tick appropriate box in the next column:		<input type="checkbox"/> Sơ cấp/Elementary <input type="checkbox"/> Trung cấp/Intermediate <input type="checkbox"/> Cao cấp/Advanced	

18	Ngoại ngữ khác/Other foreign languages: Trình độ/Level: Trình độ/Level:		
19	Khóa học đăng ký/Proposed Study Program: <input type="checkbox"/> Tiểu học/Primary School <input type="checkbox"/> Trung học cơ sở/Lower Secondary School <input type="checkbox"/> Trung học phổ thông/Upper Secondary School <input type="checkbox"/> Trung cấp chuyên nghiệp/Secondary Professional and Technical School <input type="checkbox"/> Cao đẳng/Associate <input type="checkbox"/> Đại học/Bachelor <input type="checkbox"/> Thạc sĩ/Master <input type="checkbox"/> Tiến sĩ/PhD <input type="checkbox"/> Thực tập sinh/Research Fellowship <input type="checkbox"/> Khóa học ngắn hạn/Short-term training course		
20	Ngành học, lĩnh vực nghiên cứu đăng ký/Proposed field of study/research:		
21	Thời gian học đăng ký/Proposed period of study: Từ/From: ngày/day tháng/month. năm/year. Đến/To: ngày/day tháng/month. năm/year.		
22	Cơ sở giáo dục đăng ký/Proposed educational institution for study/research:		
23	Ngôn ngữ đăng ký sử dụng cho khóa học/Proposed language medium for study: <input type="checkbox"/> Tiếng Việt/Vietnamese <input type="checkbox"/> Tiếng Anh/English <input type="checkbox"/> Ngôn ngữ khác/Other language:		
24	Thành viên trong gia đình đang ở Việt Nam (nếu có)/Your family members living in Vietnam (if any):		
	Họ tên/Full name	Quan hệ/Relationship	Địa chỉ/Address
	1.
	2.
25	Chi phí trong thời gian học tập tại Việt Nam/Source of funding for your study in Vietnam: <input type="checkbox"/> Học bổng Chính phủ Việt Nam/Vietnamese Government Scholarship <input type="checkbox"/> Học bổng khác/Other Scholarship <input type="checkbox"/> Tự túc kinh phí/Self-funding		
26	<p>Tôi, người ký tên dưới đây, xin cam đoan tất cả thông tin tôi ghi trong Phiếu đăng ký này là hoàn toàn trung thực và chính xác. Tôi xin cam kết tuân thủ Pháp luật của Việt Nam, Quy chế quản lý lưu học sinh nước ngoài học tập tại Việt Nam và nội quy, quy định của cơ sở đào tạo, cơ sở nội trú trong suốt thời gian lưu học tại Việt Nam.</p> <p>I, the undersigned, hereby acknowledge that all the information on this Application Form is true and correct to the best of my knowledge. I hereby undertake to comply strictly with all the laws and the regulations of the Vietnamese Government, all regulations applicable to international students studying in Vietnam, all regulations of the educational institutions and accommodation providers throughout my stay in Vietnam.</p>		
Ngày/Day tháng/month năm/year			
Ký tên/Applicant's signature:			

Danh mục hồ sơ/Document Checklist

Mỗi ứng viên cần nộp 01 bộ gồm các tài liệu (in trên giấy khổ A4) liệt kê dưới đây. Các văn bản giấy tờ ghi bằng ngôn ngữ khác với tiếng Anh hoặc tiếng Việt thì phải đính kèm bản dịch hợp lệ sang tiếng Anh hoặc tiếng Việt. Hồ sơ đăng ký không trả lại trong bất kỳ trường hợp nào.

Each applicant should submit 01 set of documents (printed on A4-size paper) listed hereunder. Documents in languages other than English or Vietnamese must be attached with duly notarized translation into English or Vietnamese. The submitted documents will not in any case be returned to the applicants.

- 1. Phiếu đăng ký đã điền đầy đủ thông tin/Completed application form.
- 2. Bản sao, bản dịch có xác nhận hoặc chứng thực văn bằng, kết quả học tập theo quy định đối với từng cấp học, trình độ đào tạo của cơ quan có thẩm quyền của nước gửi đào tạo.
Copies and translation of degrees, diplomas and academic transcripts applicable for relevant levels of proposed study, duly notarized or certified by competent authorities of the sending country.
- 3. Giấy khám sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền của nước gửi đào tạo hoặc cơ sở y tế cấp tỉnh, thành phố hoặc Trung ương của Việt Nam chứng nhận đủ sức khỏe để học tập được cấp không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.
Medical examination certificate issued within 6 months from the date of application by competent health authorities of the sending country or by Vietnamese central, municipal or provincial medical bodies, clearly stating that the applicant is healthy and fit for overseas study.
- 4. Bản sao hợp lệ chứng chỉ trình độ tiếng Việt do cơ sở giáo dục có thẩm quyền cấp hoặc chứng chỉ quốc tế về ngôn ngữ sẽ sử dụng để học tập tại Việt Nam (nếu có).
Duly certified copies of Vietnamese Proficiency Certificates issued by competent educational institutions or internationally recognized certificate of the foreign language to be used for study in Vietnam (if any).
- 5. Bản sao giấy tờ minh chứng về tài chính đảm bảo cho học tập, nghiên cứu và sinh hoạt tại Việt Nam.
Copies of financial guarantee to support study, research and living in Vietnam.
- 6. Đề cương nghiên cứu (đối với nghiên cứu sinh) hoặc kế hoạch thực tập (đối với thực tập sinh).
Research proposal (for PhD applicants) or Plan of practical training (for Internship applicants).
- 7. Thư giới thiệu của 02 nhà khoa học cùng lĩnh vực nghiên cứu có trình độ tiến sĩ (đối với nghiên cứu sinh).
Letters of Recommendation provided by 02 researchers or academics who hold doctorate degrees and have similar fields of research (applicable to PhD applicants).
- 8. Bản sao hợp lệ các tài liệu, chứng chỉ về năng khiếu, chuyên môn, thành tích nghiên cứu,... (nếu có).
Duly certified copies of documents and certificates about the applicant's aptitude, expertise, research achievements, ... (if any).
- 9. Bản sao hộ chiếu có thời hạn sử dụng cho toàn bộ thời gian học tập tại Việt Nam hoặc ít nhất 01 năm kể từ ngày dự kiến đến Việt Nam.
Copy of passport with a validity of the expected duration of study in Vietnam or at least 1 year from the expected arrival in Vietnam.